

Cái Hôn

I. Baben

Đầu tháng Tám, ban tham mưu Tập đoàn quân điều chúng tôi đến Budiachitri để biên chế lại. Nơi này đã bị quân Ba Lan chiếm đóng hồi chiến tranh bùng nổ, nhưng chẳng bao lâu chúng ta đã đoạt được. Lữ đoàn kéo đến thị trấn lúc trời hửng; tôi tới nơi ban ngày. Các chỗ tốt nhất đã có người ở, tôi có được căn nhà của một giáo viên trung học. Ông già tê liệt ngồi trên chiếc ghế bành trong căn phòng thấp, giữa nhiều chiếc thùng gỗ trồng những cây chanh có quả. Ông đội chiếc mũ kiểu vùng Chirôn cầm lông chim, chòm râu bạc chảy xuống bộ ngực rắc đầy tro. Hai con mắt hấp háy, ông lúng búng van xin điều gì đó. Lau rửa xong, tôi tới ban tham mưu, đến đêm mới về. Misca Xurôptrep, anh chàng cần vụ Cô-dắc vùng Ôrenbua, báo cáo tình hình với tôi: ngoài ông già tê liệt, trong nhà còn có con gái ông, Tômilina Alêchxêepna và thằng con cô là Misca, trùng tên với Xurôptrep. Người con gái đã góa chồng, chồng cô là một sĩ quan bị giết trong cuộc chiến tranh với Đức. Cô tỏ ra đứng đắn, song như Xurôptrep được biết, cô cũng có thể gửi gắm mình cho một người tốt.

- Sẽ thu xếp xong thôi, - Misca nói rồi vào bếp lách cách xoong chảo.

Cô con gái ông giáo giúp cậu ta. Trong khi làm bếp, Xurôptrep kể về tinh thần dũng cảm của tôi, chuyện tôi hạ hai tên sĩ quan Ba Lan trong chiến đấu và chính quyền Xô viết coi trọng tôi thế nào. Tômilina trả lời khe khẽ, dè dặt.

- Cô nghĩ ở chỗ nào thế? - Lúc đi ra Xurôptrep hỏi cô, - cô gần gũi với chúng tôi một chút, chúng tôi là những con người sống mà...

Xurôptrep mang vào phòng món trứng tráng trong cái chảo không lò và đặt lên bàn.

- Ưng rồi đấy, - anh chàng ngồi vào bàn và nói, - nhưng không nói ra...

Ngay giây phút ấy, trong nhà có những tiếng thì thào cổ nói thật khẽ, tiếng chạy đi chạy lại nặng nề, thận trọng. Chúng tôi chưa kịp dùng xong món ăn chiến tranh của mình thì đã có những ông già chống nạng, những ông già đầu quấn khăn san đến nhà. Cái giường của thằng bé Misca bị kéo sang phòng ăn, vào rừng chanh, cạnh cái ghế bành của ông nó. Những người khách ốm yếu sẵn sàng bảo vệ danh dự của Êlidavêta Alêchxêepna tùm tùm vào một chỗ như những con cừu lúc xấu trời, và sau khi lập ụ chiến đấu ở cửa, họ lặng lẽ đánh bài suốt đêm, họ thì thào nói những số tiền phạt và hề có chút động tĩnh gì là chết lặng đi. Bên này cửa tôi không chộp được mắt vì ngượng và chờ trời sáng rất vất vả.

- Có lẽ cô cũng biết, - lúc gặp Tômilina trong hành lang tôi nói, - có lẽ người ta đã nói để cô biết rằng tôi đã tốt nghiệp khoa luật và thuộc cái gọi là giới trí thức...

Tômilina đứng ngây người, hai tay buông thõng trong chiếc áo choàng không tay kiểu cổ tựa như dính liền với cái thân hình thon mảnh. Cô nhìn thẳng vào tôi không chớp, cặp mắt màu lam mở to long lanh qua làn nước mắt.

Hai ngày sau chúng tôi trở thành hai người bạn. Gia đình ông giáo, một gia đình toàn những con người đôn hậu và yếu đuối, đã sống trong tâm trạng vô cùng hoảng sợ và hoàn toàn không hay biết gì cả. Bọn quan lại Ba Lan đã nhồi nhét vào đầu óc họ ý nghĩ nước Nga đã diệt vong trong khói lửa và sự dã man, cũng như La Mã xưa kia. Một niềm sung sướng đầy sợ sệt của con nít xâm chiếm họ khi tôi kể về Lênin, về Matxcva đang sôi sục, về Nhà hát Nghệ thuật. Tôi tới có những vị tướng Bôn-sê-vich đến chỗ chúng tôi với những bộ râu rối bù. Chúng tôi hút thuốc lá Matxcva, chúng tôi ăn bữa tối do Êlidavêta Alêchxêepna soạn bằng thực phẩm nhà binh, chúng tôi hát những bài của sinh viên. Người tê liệt khom lưng trên chiếc ghế bành, lắng nghe một cách thêm khát, cái mũ kiểu Chirôn lắc lư theo nhịp bài hát của chúng tôi. Trong tất cả những ngày ấy, ông già mặc cho mình lao vào một niềm hy vọng sôi nổi, bất ngờ, mơ hồ, và để khỏi có gì làm vẩn đục hạnh phúc của mình, ông cố không nhận thấy ở chúng tôi cái thói phần nào làm vẻ khát máu và huênh hoang rất giản đốn khi chúng tôi giải quyết hồi ấy tất cả các vấn đề thế giới.

Sau chiến thắng đánh bại quân Ba Lan, - hội nghị gia đình đã quyết định như thế, - cả nhà Tômilina sẽ đến ở Matxcva, chúng tôi sẽ đưa ông già đến chữa bệnh ở chỗ một giáo sư nổi tiếng, Êlidavêta Alêchxêepna sẽ tham gia những lớp học, còn thằng Misca thì chúng tôi sẽ đưa vào trường trung học ở hồ Tổng giáo chủ, nơi trước kia mẹ nó đã học. Tương lai có vẻ như do chúng tôi nắm trong tay mà không có ai tranh chấp, chiến tranh chỉ là sự chuẩn bị đầy bão táp cho hạnh phúc, còn bản thân hạnh phúc là thuộc tính của tính cách chúng tôi. Chỉ còn những chi tiết chưa được giải quyết và để bàn các chi tiết ấy nhiều đêm đã trôi qua, những đêm đầy sức mạnh với mẫu nền ánh vào chất thủy tinh ngẫu đục của chai rượu. Êlidavêta Alêchxêepna nở nang tươi tỉnh hẳn ra, cô chỉ nghe chúng tôi bàn bạc mà không nói gì cả. Chưa bao giờ tôi thấy một con người bông bột, tự do và cả sợ hơn. Chiều chiều anh chàng Xurôptrep ranh mãnh đánh chiếc xe ngựa hai bánh có khung xe bằng đồ đan, trưng thu từ hồi ở Cuban, đưa chúng tôi lên ngọn đồi, trên đó ngôi nhà bỏ hoang của công tước Gôn-xi-ô-rô-p-xki đang rực lên dưới lửa hoàng hôn. Cặp ngựa gầy nhưng thon dài và giống tốt chạy nhịp nhàng dưới những bộ dây cương đồ, cái vòng tai vô tư lự của Xurôptrep lúc lắc, những tòa tháp tròn mọc lên từ cái khe trái tằm thắm hoa vàng. Những bức tường đồ nát in lên

nền trời một vạch cong mộng máu, bụi tầm xuân giấu những cái quả của nó và bọc thang cổ màu da trời, di tích của cái thang mà xưa kia đã có những vua Ba Lan leo lên, sáng lóa trong bụi cây. Một hôm, trong khi ngồi trên một bọc thang này, tôi đã kéo đầu Êlîdavêta Alêchxêepna lại gần và hôn cô. Cô từ từ né ra, ngồi thẳng lên, rồi đặt hai tay lên bức tường và nép mình vào đấy. Cô ngồi không động đậy, những tia nắng ngẫu bụi, đỏ như lửa, rực lên chung quanh đầu cô làm tôi lóa mắt. Rồi Tômilina rung mình và tựa như lắng nghe gì không biết. Cô ngẩng đầu, những ngón tay rời khỏi bức tường, cô rảo bước chạy xuống bên dưới, hai chân vướng vướng. Tôi gọi nhưng cô không trả lời. Bên dưới anh chàng Xurôptrep mặt đỏ như gấc đang dang chân dang tay nằm ngủ trên chiếc xe làm bằng đồ đan. Đến đêm, lúc mọi người đã ngủ, tôi lên vào phòng Êlîdavêta Alêchxêepna. Cô đang đọc, cuốn sách để xa, bàn tay đặt trên bàn như không có sức sống. - Nghe thấy tiếng động, Êlîdavêta quay lại, đứng lên.

- Không, - cô nhìn tôi nói, - không, anh yêu của em, - và cô đưa hai cánh tay trần rất dài ôm lấy mặt tôi, hôn tôi những cái hôn lặng lẽ, không dứt, mỗi lúc một mạnh. Tiếng chuông điện thoại ở phòng bên đã kéo chúng tôi rời nhau ra. Đồng chí phó quan ban tham mưu gọi.

- Chúng ta xuất phát, - đồng chí nói qua dây nói, - có lệnh gọi anh đến gặp lữ trưởng.

Không kịp đội mũ, tôi chạy ra, vừa chạy vừa nhét giấy má vào các túi. Từ trong các nhà, những con ngựa được dắt ra, có những người vừa phi ngựa vừa hô hét trong bóng tối. Lữ trưởng đang đứng buộc chiếc áo choàng bằng da lên mình. Gặp đồng chí, tôi được biết quân Ba Lan đã chọc thủng mặt trận ở Liupblin và chúng tôi được trao nhiệm vụ vòng đánh vào sườn chúng nó. Một giờ nữa cả hai trung đoàn sẽ xuất phát. Ông già bị làm thức giấc lo lắng theo dõi tôi từ dưới đám lá chanh.

- Ông hãy nói rằng các ông sẽ trở lại. - Ông nhắc đi nhắc lại, đầu ngật ngật.

Êlîdavêta Alêchxêepna khoác chiếc áo lông ngắn ngoài cái áo vải lanh mịn mặc ban đêm, tiễn chúng tôi ra phố. Một đại đội vô hình phi ngựa qua như diên trong bóng tối. Đến chỗ rẽ ra cánh đồng, tôi nhìn lại: Tômilina cúi xuống sửa lại cái áo ngắn cho thẳng bé đứng trước cô, ánh sáng không đều trên bầu cửa sổ trườn trên cái gáy gầy mịn màng...

Sau khi vượt một trăm ki-lô-mét không ngủ, chúng tôi nhập vào Sư đoàn kỵ binh 14 rồi lại lạc mất đơn vị ấy. Chúng tôi ngủ trên yên. Ở các chặng nghỉ, không cưỡng nổi cái ngủ, chúng tôi nằm vật xuống đất, hai con ngựa kéo dây cương lôi chúng tôi trên cánh đồng đã cắt cỏ mà chúng tôi vẫn ngủ. Bắt đầu những đợt mưa dầm lặng lẽ của vùng Galixi. Chúng tôi nín lặng tránh những cái xác nằm còng queo, chúng tôi lang thang, đi quanh đi quẩn, lọt vào vòng vây của quân Ba Lan rồi lại ra thoát. Không còn có ý thức về thời gian nữa. Khi sửa soạn nghỉ đêm trong nhà thờ Tônsenxxcaia, tôi cũng không nghĩ rằng mình đang ở cách Budiachitri chỉ có chín véc-xta. Xurôptrep nhắc tôi, chúng tôi nhìn nhau.

- Cái chính là hai con ngựa đã mệt nhọc, - anh chàng vui vẻ nói, - nếu không chúng mình sẽ tạt qua đây...

- Không được, - tôi trả lời, - ban đêm người ta thấy thiếu nhau, tìm nhau...

Thế là chúng tôi lên ngựa. Quà tặng buộc vào yên ngựa: một tảng đường tròn, một chiếc áo choàng bằng lông thú màu hung, một con dê hai tuần còn sống. Con đường chạy qua một khu rừng ẩm ướt gập ghềnh, một ngôi sao như làm bằng thép ẩn hiện qua các tán sồi. Chưa đến một giờ sau chúng tôi tới thị trấn, khu giữa thị trấn đã bị thiêu trụi, ngổn ngang những chiếc xe tải trắng bệch vì bột, những đồ thắng ngựa kéo pháo, những cang xe gãy. Không xuống ngựa, tôi gõ vào khung cửa sổ quen thuộc, một đám mây trắng bay vụt qua căn phòng. Vẫn trong chiếc áo ngắn bằng vải lanh mịn với những đám đặng ten trẻ xuống, Tômilina chạy ra thêm. Hai bàn tay nóng rực của cô nắm lấy tay tôi, dắt tôi vào trong nhà. Trong căn phòng lớn, quần áo lót đàn ông phơi đầy trên những cây chanh gãy, những người lạ ngủ trên những cái giường kê không dành khoảng cách như ở bệnh viện. Những bàn chân trần thiu thoi ra ngoài chần, những cái miệng méo xệch cứng đờ, họ kêu la khàn khàn trong giấc ngủ, họ thở lấy thờ để ấm ỉ. Ban chiến lợi phẩm của chúng ta đang đóng trong nhà. Tômilina bị đuổi vào một phòng.

- Bao giờ các anh đưa chúng em đi khỏi chỗ này? - Êlîdavêta Alêchxêepna nắm chặt tay tôi hỏi.

Ông già thức giấc cứ lắc lư cái đầu. Thằng bé Misca ôm ghì con dê con, sung sướng cười không thành tiếng. Xurôptrep cúi xuống với nó, giữ các túi chiếc quần đi ngựa rộng thùng thình kiểu Cô đặc lấy ra những cái đinh thúc ngựa, những đồng tiền đục thủng, chiếc còi buộc bằng sợi dây màu vàng. Trong nhà này, nơi ban chiến lợi phẩm đang đóng, thì chẳng còn chỗ nào để trốn, tôi bèn cùng Tômilina xuống căn nhà ngang bằng gỗ, nơi xếp khoai tây và những khung tổ ong trong mùa đông. Tại đây, trong căn phòng xép, tôi đã thấy con đường của những cái hôn mà tôi bắt đầu bước lên ở lâu đài các công tước Gônxiôrôpxki là một con đường tai hại không thể trở lui như thế nào...

Lúc trời sắp hừng Xurôptrep gõ cửa chỗ chúng tôi.

- Bao giờ các anh sẽ đưa chúng em đi? - Êlîdavêta Alêchxêepna nhìn ra chỗ khác nói.

Tôi nín lặng, đi lên nhà trên từ biệt ông già.

- Chủ yếu là không còn có thì giờ nữa rồi, - Xurôptrep chặn đường tôi, - đồng chí lên ngựa đi, chúng ta đi thôi...

Cậu ta đẩy tôi ra phố và dắt ngựa tới. Tômilina chia cho tôi bàn tay lạnh ngắt. Như bao giờ cũng vậy, cô giữ đầu rất thẳng. Vừa được nghỉ một đêm, hai con ngựa phóng nước kiệu. Mặt trời rực lửa lên cao dần trong đám sồi đen ngòm mọc đan vào nhau. Trong lòng tôi tràn ngập niềm hân hoan lúc sớm mai.

Một khoảng trống mở ra trong rừng, tôi cho ngựa chạy vào đó rồi quay lại hỏi Xurôptrep:

- Nếu mà được ở lại thêm nhĩ... Hoảng lên sớm quá đây...

- Chẳng sớm đâu, - anh chàng vừa trả lời vừa cho ngựa lên ngang tôi và đưa tay gạt những cành cây ướt sũng tóe ra những tia sáng, - nếu như không có ông già thì tôi còn hoảng lên sớm hơn nữa đấy... Ông già nói quá căng, lên con tức giận rồi bỗng rên lên và nằm vật sang bên... Tôi nhảy tới, nhìn xem thì ông cụ đã chết ngỏm...

Đã hết rừng. Chúng tôi ra tới một cánh đồng đã cày, chẳng có đường lối gì cả. Xurôptrep dừng ngựa, dãi mắt nhìn quanh, huýt sáo và đánh hơi thấy đúng hướng. Anh chàng hít được phương hướng cùng với không khí bèn khom lưng phóng ngựa.

Chúng tôi đến nơi kịp thời. Anh em trong đại đội kỵ binh đã bị dựng dậy. Nắng ấm hứa hẹn một ngày nóng. Sáng hôm ấy lũ đoàn chúng tôi vượt biên giới cũ của Vương quốc Ba Lan.